|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tuần 14 Tiết 28

**BÀI 4: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. Mục tiêu: cdcb26**

**1. Về kiến thức:**

- Vận dụng kiến thức về số thập phân và làm tròn số để tính chỉ số 

- HS trải nghiệm tìm chỉ số cho biết thể trạng.

- Có ý thức tự rèn luyện thân thể và bảo vệ sức khỏe.

- Phát triển năng lực tính toán và làm tròn số thực của HS.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đo lường và làm tròn số vào thực tiễn tính chỉ số BMI.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Vận dụng kiến thức tìm các chỉ số BMI vào bài thực hành.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: Vận dụng được kiến thức về phép chia hai số thập phân, làm tròn số để giải quyết một vấn đề thực tiễn.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, cân điện tử, thước dây, máy tính cầm tay, chia nhóm HS để HS chủ động chuẩn bị bài nhóm.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, máy tính cầm tay, bảng nhóm để ghi bảng thống kê các chỉ số BMI, thông tin về cân nặng, chiều cao của các bạn HS trong nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5’)**

**a) Mục tiêu:**

- Gợi mở vấn đề sẽ được học trong bài học: Để đánh giá thể trạng (gầy, bình thường, thừa cân) của một người, người ta thường dùng chỉ số BMI (BODY MASS INDEX).

- Củng cố lại kiến thức cho HS: Tính tỉ số cụ thể là tỉ số  và cách làm tròn số

**b) Nội dung:**

- Yên cầu HS phát hiện cách tính chỉ số BMI của một người.

- Vận dụng kiến thức mới học về làm tròn số để làm tròn chỉ số BMI (chú ý chỉ số này được làm tròn đến hàng phần mười)

**c) Sản phẩm:**

- HS tìm được công thức  trong đó m là khối lượng cơ thể tính theo kilôgam, h là chiều cao tính theo mét.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV giới thiệu giải thích ý nghĩa của số BMI  - Yêu cầu HS nêu công thức tính BMI?  - Tính mẫu trên vài HS  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân tìm công thức tính BMI  **\* Báo cáo, thảo luận**  - 1-2 HS lên bảng trình bày, các HS khác bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá bài làm của HS và chốt kiến thức.  - ĐVĐ: Ta sẽ tính chỉ số BMI của các bạn trong nhóm sau đó lập bảng thống kê về chỉ số BMI. | - trong đó m là khối lượng cơ thể tính theo kilôgam, h là chiều cao tính theo mét. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới - Luyện tập**

**Hoạt động 1: Tính chỉ số BMI của các bạn HS trong nhóm (30’)**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức tính tỉ số và làm tròn số tính được chỉ số BMI của các bạn trong nhóm.

- Lập bảng thống kê theo thể trạng

**b) Nội dung:**

- Thực hiện cân, đo chiều cao, tính chỉ số BMI

- Lập bảng thống kê số bạn theo bốn loại thể trạng

- Chuẩn bị cho các bạn lời khuyên

**c) Sản phẩm:**

- Tính được chỉ số BMI của các bạn trong nhóm

- Bảng thống kê số bạn theo bốn loại thể trạng

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Chia lớp thành các nhóm  - Chuẩn bị cân điện tử, thước dây, máy tính cầm tay  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Nhóm trưởng phân công các bạn cân, đo chiều cao, dùng mấy tính cầm tay để tính BMI của từng bạn trong nhóm.  - Lập bảng thống kê số bạn theo bốn loại thể trạng: gầy, bình thường, có nguy cơ béo phì và béo phì.  (GV dự kiến những khó khăn mà HS có thể gặp phải kèm theo biện pháp hỗ trợ)  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức điều hành; 1 – 2 nhóm HS báo cáo, thảo luận  - HS các nhóm quan sát lắng nghe nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét kết quả hoạt động  - GV đánh giá nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kỹ năng diễn đạt trình bày của học sinh, mức độ thực hiện thành thạo thao tác cân, đo chiều cao, sử dụng máy tính cầm tay tính chỉ số, làm tròn số | - HS thực hiện theo các yêu cầu của GV  + Cân, đo chiều cao  + Tính chỉ số  + Lập bản thống kê  - Đại diện nhóm trình bày theo yêu cầu của GV  - Đại diện nhóm nhận xét, phản biện.  - GV phân tích cụ thể về sản phẩm mà HS hoàn thành theo yêu cầu  - Làm rõ những nội dung về kiến thức, kĩ năng để HS ghi nhận, thực hiện |

**Hoạt động 2. Vận dụng (10’)**

- Từ kết quả báo cáo, bảng thống kê hướng dẫn HS xem biểu đồ để tìm chỉ số tiêu biểu của HS trong độ tuổi trong nhóm.

- Qua đó HS sẽ cho các bạn lời khuyên về chế độ ăn uống và tập luyện thể dục thể thao để có thể trạng cân đối.

- Ôn lại các kiến thức đã học trong Chương 2 và chuẩn bị bài 5: “Ôn tập Chương II”